TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÕA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **10** /2021/HNGĐ - ST Ngày: 13-01-2021 V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Sấn

2. Ông Phạm Viết Nguyên

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung - Thư ký TAND huyện Yên Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Tân - Kiểm sát viên

Ngày 13/01/2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 148/2020/TLST - HNGĐ ngày 09/10/2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 28/12/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đăng Ch, sinh năm: 1984. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn PL, xã YP, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bị đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm: 1984. Vắng mặt.

ĐKHKTT: Thôn PL, xã YP, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn TL, xã ĐH, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 02/10/2020 và quá trình giải quyết, xét xử, nguyên đơn anh Nguyễn Đăng Ch trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Hoàng Thị L xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện. Đăng ký kết hôn 21/3/2008 tại UBND xã YP, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được được 05 năm, đến đầu năm 2013 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân, nên thường xuyên xảy ra tranh cãi. Khi mâu thuẫn xảy ra đã được hai bên gia đình phân tích, khuyên giải nhưng tình

cảm vợ chồng ngày một cách xa không thể hàn gắn được. Từ ngày 18/8/2020 vợ chồng sống ly thân và thôi quan hệ sinh lý từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn nên xin được ly hôn chị L.

Về con chung: Anh và chị L có 02 con chung là Nguyễn QA, sinh ngày 01/02/2009 và Nguyễn Đăng TA, sinh ngày 18/3/2011. Hiện tại các con khỏe mạnh bình thường và đang ở với chị L. Nguyện vọng của anh xin được nuôi 02 con, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Nếu không được nuôi 02 con, anh có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đăng TA, giao chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn QA. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, anh Ch không yêu cầu. Hiện tại, anh làm nghề bán hoa quả trong chợ Quán Lào, thu nhập hàng tháng khoảng 10.000.000đ. Anh đang ở nhà của bố mẹ anh cho tại xã YP.

Về tài sản và nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia tài sản chung và nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 12/10/2020 và quá trình giải quyết, xét xử, bị đơn chị Hoàng Thị L trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Ch kết hôn ngày 21/3/2008, có đăng ký kết hôn tại UBND xã YP, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn thì vợ chồng sống hạnh phúc được 05 năm, đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, khi bàn công việc chung thì mỗi người một ý. Năm 2013, chị đã làm đơn ra Tòa xin ly hôn 01 lần, nhưng sau đó vì con cái mà chị đã cho anh Ch cơ hội, vợ chồng về đoàn tụ, để cùng nuôi dạy con cái. Nhưng sau khi đoàn tụ, mâu thuẫn vợ chồng vẫn căng thẳng. Anh Ch vẫn đánh bài và đi với gái, chị khuyên nhiều lần không được. Mặc dù hai bên gia đình đã nhiều lần hòa giải nhưng không thể hàn gắn được tình cảm vợ chồng. Vợ chồng chị đã sống ly thân từ ngày 18/8/2020 và thôi quan hệ sinh lý từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Hiện tại, chị không có thai nghén gì. Vì vậy, anh Ch xin ly hôn, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên chị đồng ý ly hôn với anh Ch.

Về con chung: Chị và anh Ch có 02 con chung là Nguyễn QA, sinh ngày 01/02/2009 và Nguyễn Đăng TA, sinh ngày 18/3/2011. Hiện tại các con khỏe mạnh bình thường và đang ở với chị. Vợ chồng ly hôn, chị có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng 02 con. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, chị không yêu cầu. Hiện tại, chị làm công nhân cho Công ty giày Alena, thu nhập hàng tháng khoảng 7.000.000đ. Chị và 02 con đang ở nhà bố mẹ đẻ chị ở xã Định Hòa. Các cháu đang học ổn định ở xã Định Hòa.

Về tài sản và nợ chung: Tại bản tự khai, chị L yêu cầu Tòa án chia tài sản chung của vợ chồng gồm tiền tu sửa nhà, các tài sản trong nhà và các tài sản làm ăn, buôn bán hoa quả. Chị L đã làm đơn yêu cầu phản tố yêu cầu chia tài sản chung của vợ

chồng. Tòa án đã thông báo cho chị L nộp tiền tạm ứng án phí. Tuy nhiên, hết thời hạn thông báo, chị L không nộp tiền tạm ứng án phí. Vì vậy, Tòa án đã trả lại đơn yêu cầu phản tố cho chị L.

Tại phiên hòa giải ngày 24/11/2020, chị L trình bày vợ chồng tự thỏa thuận phân chia tài sản chung và nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Anh Ch giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với chị L; xin nuôi cháu Nguyễn Đăng TA, giao cho chị L nuôi cháu Nguyễn QA, không yêu cầu chị L cấp dưỡng; không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung và công nợ chung. Chị L vắng mặt, nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS). Các đương sự thực hiện đầy đủ về quyền và nghĩa vụ của mình theo điều 70,71,72 Bộ luật TTDS. Về nội dung: Căn cứ Điều 55, 81, 82, Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của anh Nguyễn Đăng Ch. Xử cho anh Nguyễn Đăng Ch được ly hôn chị Hoàng Thị L. Về con chung: Giao cháu Nguyễn QA, sinh ngày 01/02/2009 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Đăng TA, sinh ngày 18/3/2001cho anh Ch trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không được ngăn cấm. Về tài sản và công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét. Về án phí: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Kiến nghị khắc phục vi phạm trong quá trình giải quyết vụ án: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

[1] Về tố tụng:

1.1. Xác định thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân huyện Yên Định thụ lý và giải quyết vụ án ly hôn của anh Ch và chị L là đúng quy định về thẩm quyền xét xử, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Về sự vắng mặt của bị đơn:

Chị L có đơn xin đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt chị L là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

- *Về hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa Anh Ch và chị L là tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, cuộc sống có nhiều điểm bất đồng nên thường xuyên xảy ra tranh cãi. Đó là nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn dẫn đến tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được. Hai bên sống ly thân từ ngày 18/8/2020 đến nay.

Đánh giá thực trạng mâu thuẫn cuộc sống vợ chồng: Anh Ch và chị L sống ly thân gần nửa năm nay, không ai quan tâm đến ai. Trước đó, năm 2013, chị L đã làm đơn đến Tòa án xin ly hôn một lần. Sau đó, vì thương con chị L rút đơn về, vợ chồng đoàn tụ. Khi về đoàn tụ, vợ chồng tiếp tục xảy ra mâu thuẫn. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh Ch và chị L mâu thuẫn đã trầm trọng, kéo dài. Mục đích hôn nhân là xây dựng gia đình hoà thuận, hạnh phúc không đạt được. Hiện tại đời sống chung đã chấm dứt. Nay anh Ch xin ly hôn, về phía chị L cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn và đồng ý ly hôn. Như vậy, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Ch là phù hợp.

Về con chung: Anh Ch và chị L có 02 con chung là Nguyễn QA, sinh ngày 01/02/2009 và Nguyễn Đăng TA, sinh ngày 18/3/2011. Nguyện vọng của anh Ch xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu TA. Nguyện vọng của chị L xin được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con. Cháu QA và cháu TA có nguyện vọng được ở với chị L. HĐXX xét thấy: Là bố là mẹ ai cũng có quyền được nuôi con, đó là yêu cầu chính đáng được pháp luật ghi nhận. Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi cũng phải xem xét, cân nhắc đến nhiều yếu tố, miễn sao đảm bảo cho con trẻ có được cuộc sống ổn định, lành mạnh, đủ điều kiện để con trẻ được phát triển đầy đủ về thể chất cũng như tâm sinh lý trẻ thơ. Xét điều kiện nuôi con của hai bên thì thấy anh Ch và chị L có công việc ổn định, có thu nhập ổn định, đều có đủ điều kiện nuôi con. Tuy nhiên, thu nhập hàng tháng của chị L thấp. Theo chị L cung cấp thông tin, thu nhập hàng tháng của chị khoảng 7.000.000đ. Theo xác minh tại gia đình chị L, lương tháng đầu tiên của chị L được khoảng 5.000.000đ. Ngoài ra, chị L không có công việc gì khác. Nếu giao chị L nuôi cả 02 cháu, chị L không có đủ điều kiện về vật chất để đảm bảo cuộc sống của các cháu được tốt nhất. Trong khi anh Ch thu nhập ổn định khoảng 10.000.000đ/ tháng nên có đủ điều kiện nuôi con. Vì vậy, cần giao cho mỗi người nuôi dưỡng 01 cháu là phù hợp. Cháu QA là con gái nên cần có sự chăm sóc, bảo ban của mẹ sẽ tốt hơn, nên giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu QA là phù hợp. Giao cho anh Ch trực tiếp nuôi dưỡng cháu TA là hợp lý, quyền được nuôi con của hai bên được đảm bảo. Về cấp dưỡng nuôi con, anh Ch và chị L không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

Về tài sản và công nợ chung: Anh Ch và chị L thống nhất trình bầy vợ chồng tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí: Anh Ch khởi kiện vụ án xin ly hôn nên phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Áp dụng*: Các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 228, Khoản 4 Điều 147, Điều 271, Khoản 1 Điều 273 BLTTDS; Điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

- *Tuyên xử:*

Về hôn nhân: Chấp nhận anh Nguyễn Đăng Ch được ly hôn chị Hoàng Thị L.

Về con chung: Anh Ch và chị L có 02 con chung. Giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn QA, sinh ngày 01/02/2009. Giao cho anh Ch trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đăng TA, sinh ngày 18/3/2011. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, anh Ch và chị L không yêu cầu.

Anh Ch và chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Đăng Ch phải chịu 300.000đ *(ba trăm nghìn)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(ba trăm nghìn)* mà anh Ch đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, theo Biên lai thu số AA/2015/0003765 ngày 09/10/2020. Chấp nhận anh Ch đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Tuyên quyền kháng cáo bản án cho anh Ch trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với chị L vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND huyện Yên Định;
- TAND Tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- UBND xã YP, huyện Yên Định;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Thắng